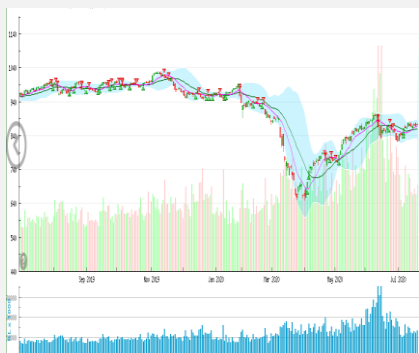


Vn-index
876,83 +0,8% ↑ 166 ↓ 186

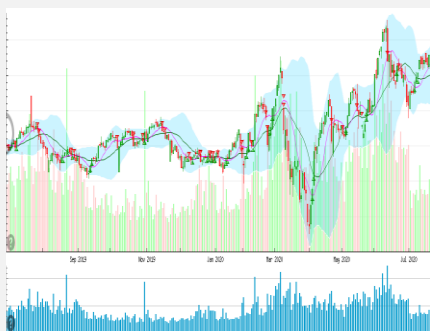
XU HƯỚNG DÒNG TIỀN



Thị trường tiếp tục xu thế giảm co tích lũy phiên thứ 9 liên tiếp. Thanh khoản vào thị trường vẫn tiếp tục ở mức thấp cho thấy dòng tiền vẫn đang chọn giải pháp đứng ngoài sau chuỗi hồi phục từ đầu tháng 4 đến nay. Hầu hết cổ phiếu trên thị trường sau khi tạo đỉnh ngắn hạn vào giữa tháng 6 đã mất đi động lực tăng ngắn hạn và đang trong xu thế tích lũy. Nhìn chung thị trường đang trong giai đoạn giao dịch tương đối khó chịu với xu thế không rõ ràng và dòng tiền yếu. Cơ hội trading ngắn hạn trong giai đoạn này sẽ tương đối khó khăn.

Hnx-index
116,81 +1,06% ↑ 80 ↓ 74

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Vnindex tạo cây nến Doji cho thấy xu thế giảm co của thị trường. Những mốc MA10(875 điểm) và MA20(872) điểm vẫn đóng vai trò là những mốc hỗ trợ quan trọng cho xu thế tăng ngắn hạn. Những chỉ báo như MACD, MFI, RSI vẫn tiếp tục đi lên cho thấy xu thế tăng nhẹ trong ngắn hạn vẫn được duy trì. Nhiều khả năng thị trường vẫn duy trì xu thế sideway up trong 1 số phiên tới.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Thị trường đã phát đi những tín hiệu tích cực sau phiên 06/07/2020, dù những tín hiệu đó chưa thực sự rõ ràng khi chưa được xác nhận bởi thanh khoản. Đây là thời điểm thị trường đã khá cân bằng sau chuỗi giảm điểm liên tiếp từ giữa tháng 6. Nhà đầu tư ngắn hạn có thể giải ngân một số cổ phiếu đã giảm mạnh trong thời gian qua như CEO, KBC để đón đầu đà hồi phục nếu có với mức rủi ro có thể chấp nhận được.

Với tình hình nền kinh tế cũng như TTCK năm 2020 gặp khá nhiều rủi ro và biến động, nhà đầu tư dài hạn nên lựa chọn nắm giữ danh mục có triển vọng trong dài hạn với những tiêu chí như ngành nghề triển vọng, tài sản lớn, doanh thu, lợi nhuận tăng trưởng ổn định, cổ tức tiền mặt cao, ít vay nợ và tích trữ lượng tiền mặt đủ lớn để mua thêm mỗi khi thị trường giảm điểm mạnh. Danh mục chúng tôi khuyến nghị gồm có PHR, NTC, SZL, CTR, MFS, SJS, VGG, VEA, VGG, ABI, VTP.

Hạn chế giao dịch tại nhóm cổ phiếu đầu cơ có ít thông tin hỗ trợ và có tính rủi ro cao.

Analyst: Nguyễn Thế Việt. Email: Viet.nguyen@Vfs.com.vn

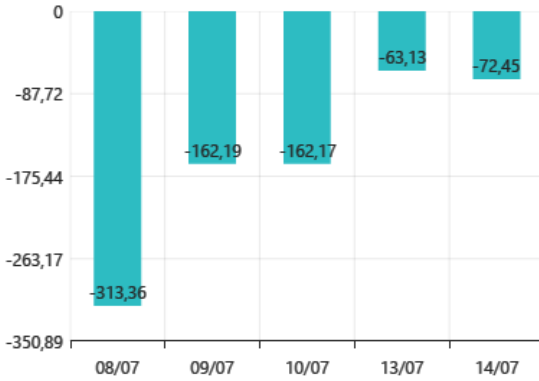
DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ

ST T	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	NTL	-	8,65	07/11/2017	11	8.5	9,53	15/03/2018	+12%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 10%
2	VJC	-	116,2	09/11/2017	138	105	213,4	26/01/2018	+84%	Đã chốt ngắn hạn
3	SHB	-	7,8	14/11/2017	10	7.3	9.5	05/12/2017	+22%	Đã chốt
4	DRC	-	22,2	15/11/2017	27	20	29,4	16/01/2018	+32%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 5%
5	PVS	-	16,4	17/11/2017	20	15.7	19.5	05/12/2017	+19%	Đã chốt
6	HNF	-	32	20/11/2017	45	27	47	24/11/2017	+47%	Đã chốt
7	DHG	-	100,5	21/11/2017	120	90	110	16/01/2018	+9%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 15%
9	VCW	-	40	30/11/2017	50	35	38	15/03/2018	-5%	Đã chốt
10	VOC	-	20.5	07/12/2017	25	18	18	16/01/2018	-12%	Đã chốt
11	TMT	-	9.7	08/12/2017	11	8.6	9	11/01/2018	-7%	Đã chốt
14	VCG	-	22,2	18/12/2017	28	20.7	25	01/02/2018	+13%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 8%
15	PVE		8,6	27/12/2017	11	7	7,2	02/05/2018	-16%	Đã chốt
16	PCI		38,7	04/01/2018	46	37	37	05/02/2018	-4%	Đã chốt
17	SHS		21,7	09/01/2018	30	19	22,6	17/04/2018	+4,15%	Đã chốt
19	VGG		62	25/01/2018	75	55	57	15/03/2018	-8%	Đã chốt
20	PVS		21	12/02/2018	25	17,5	23,3	15/03/2018	+11%	Đã chốt
22	HBC		39	05/03/2018	45	35	47	15/03/2018	+21%	Đã chốt
24	GMD		30,5	19/03/2018	36	27	27	26/04/2018	-11,47%	Đã chốt
25	BSR		26,2	26/03/2018	33	22	22	19/04/2018	-16%	Đã chốt
26	VHC		71,5	05/04/2018	80	64	64	26/04/2018	-10,49%	Đã chốt
27	LPB		15,8	23/04/2018	18	13	13	21/05/2018	-17%	Đã chốt
28	PLX		64,5	14/05/2018	75	56	58	28/05/2018	-10%	Đã chốt
29	HSG		10,7	01/06/2018	13	9,5	13,6	11/06/2018	+27%	Đã chốt
30	GAS		100	06/06/2018	115	90	97	14/06/2018	-3%	Đã chốt
31	NVL		52,5	07/06/2018	60	46	50,2	21/06/2018	-4%	Đã chốt
32	HAG		5.1	27/06/2018	6	4,5	5,6	20/11/2018	+9,8%	Đã chốt
33	VGC		20	29/06/2018	26	18	18	09/07/2018	-10%	Đã chốt
34	PVS		15,6	16/07/2018	18	14	20	09/08/2018	+28%	Đã chốt
35	VGT		8,6	19/07/2018	11,1	8,1	11	13/09/2018	27,9%	Đã chốt
36	LPB		9,9	25/07/2018	13	8	9,2	24/10/2018	-9%	Đã chốt
37	OIL		14,2	30/07/2018	17	12	15,5	12/12/2018	+9%	Đã chốt
38	VPB		25	21/08/2018	28	23	23	23/10/2018	-8%	Đã chốt

39	BSR		16,8	23/08/2018	20	14,5	18,8	10/10/2018	+11,9%	Đã chốt
42	EVE		17,4	19/11/2018	20	15,5	18,1	27/11/2018	+4%	Đã chốt ngắn hạn
43	BSR		15,2	19/11/2018	18	13	14,2	07/01/2019	-7%	Đã chốt
44	KBC		12,5	22/11/2018	17	11	14	26/03/2019	+12%	Đã chốt
45	VJC		118,2	14/03/2019	135	112	119	26/03/2019	+1%	Đã chốt
46	GMC		36,96	01/04/2019	43,5	32,2	32,2	01/08/2019	-12,8%	Điều chỉnh 15% cổ tức bằng CP chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
47	NTC		105,8	25/04/2019	130	88	138	14/06/2019	+30%	Chốt lời ngắn hạn
48	MPC		41,5	16/05/2019	50	35	38,2	31/05/2019	-8%	Đã chốt
49	CTR		28,5	04/07/2019	34	27,2	43,2	31/07/2019	+52%	Chốt lời ngắn hạn
50	MSN		75,5	09/08/2019	85	67,5	70,5	29/11/2019	-7%	Đã chốt
51	DVP		44	13/08/2019	54	42	42	10/09/2018	-4,5%	Cắt lỗ ngắn hạn
52	FPT		52,8	20/08/2019	60	47	56,5	29/11/2019	+7%	Đã chốt
55	ABI		30,5	7/11/2019	75,8	27			-	Loại khỏi danh mục do thanh khoản không đáp ứng các giao dịch ngắn hạn
53	SIP	87,3	92	25/09/2019	130	80	80	31/01/2020	-13%	Đã chốt do chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
57	PHR	34,15	38,5	02/01/2020	51	34	34	03/02/2020	-11,6%	Đã chốt do chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
58	SZL	40	39	16/01/2020	46	37	37	31/01/2020	-5,12%	Đã chốt do chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
59	BSR	-	7,9	09/01/2020	10	7,2	8,5	22/01/2020	+8%	Đã chốt
54	NTC	166,8	157	15/10/2019	193	148	148	12/03/2020	-5,7%	Chạm điểm cắt lỗ
56	VTP	120	113	18/12/2019	140	107	107	12/03/2020	-5,3%	Chạm điểm cắt lỗ
60	STB	12,25	10,2	10/01/2020	12	9	10,4	13/03/2020	+4,85%	Đã chốt do tình hình thị trường chung rất xấu
61	CSV	21,25	21,1	21/01/2020	26	19	19	12/03/2020	-9,95%	Chạm điểm cắt lỗ
62	HBC	9,13	10,1	27/02/2020	12	9	9,1	11/03/2020	-9,9%	Chạm điểm cắt lỗ
54	NTC	166,8	157	15/10/2019	193	148	148	12/03/2020	-5,7%	Chạm điểm cắt lỗ
63	DPM	-	13,4	17/04/2020	18	13	14,2	12/06/2020	6%	Đã chốt do thị trường chung không thuận lợi

GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX

Giao dịch NĐTNN 7 ngày gần nhất



30 công ty Nhật Bản rời Trung Quốc: 15 công ty sang Việt Nam, 6 sang Thái Lan

Theo Nikkei Asian Review: 87 công ty hoặc tập đoàn Nhật Bản sẽ nhận được tổng cộng 70 tỷ JPY (653 triệu USD) để chuyển dây chuyền sản xuất, nhằm giảm sự phụ thuộc của Nhật Bản vào nước láng giềng lớn và xây dựng chuỗi cung ứng ổn định vững chắc hơn.

Chính phủ đã dành 220 tỷ JPY trong ngân sách bổ sung tài khóa 2020 để tạo ra một chương trình trợ cấp nhằm khuyến khích các công ty chuyển nhà máy về Nhật Bản. Trong số đó, 23,5 tỷ JPY được dành ra để chuyển các địa điểm sản xuất từ Trung Quốc sang Đông Nam Á.

Trong danh sách Tổ chức xúc tiến mậu dịch Nhật Bản (JETRO) tiết lộ mới đây, có khoảng 15 cái tên dự kiến chuyển hoạt động đến Việt Nam. Trong đó có 9 doanh nghiệp quy mô nhỏ và vừa, 6 doanh nghiệp lớn.

Từ sự cố May Sông Hồng, nhìn lại TCM sau "cú sốc" đối tác lớn tại Mỹ tuyên bố phá sản vào cuối năm 2018

Mới đây, Washington Post đưa tin RTW Retailwinds, công ty sở hữu gần 400 cửa hàng New York&Co tại Mỹ, vừa nộp đơn xin phá sản do ảnh hưởng bởi dịch Covid-19. Đáng chú ý, The New York & Co là đối tác lớn nhất của May Sông Hồng (MSH), tính đến cuối tháng 3/2020 Công ty đang có khoản phải thu 166 tỷ với New York & Co, chiếm 37,8% khoản phải thu khách hàng và chiếm 6,7% tổng tài sản của MSH.

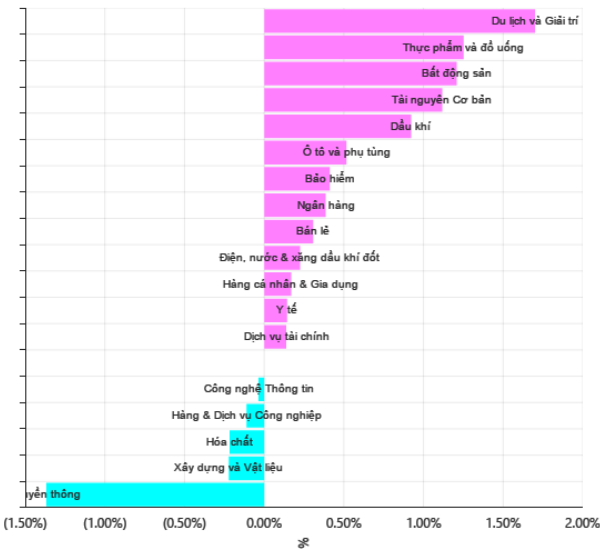
Phản hồi, phía MSH cho biết Covid-19 là trường hợp bất khả kháng, khi dịch bùng phát tại thị trường Mỹ Công ty đã dự báo trước tình hình này sẽ xảy ra, đồng thời đã trích lập dự phòng một phần từ quý đầu năm và sẽ tiếp tục trích lập vào các tháng tiếp theo. Về khả năng có thể thu hồi được bao nhiêu trong khoản phải thu 166 tỷ với khách hàng NY&Co, lãnh đạo MSH cũng đã liên hệ nhưng chưa có kết quả.

Thực tế, đây không phải là lần đầu công ty niêm yết trên sàn gặp sự cố khi khách hàng lớn tuyên bố phá sản tại thị trường nước ngoài, trong đó những vướng mắc về hành lang pháp lý, địa lý... ảnh hưởng đến khả năng thu hồi đặc biệt được quan tâm.

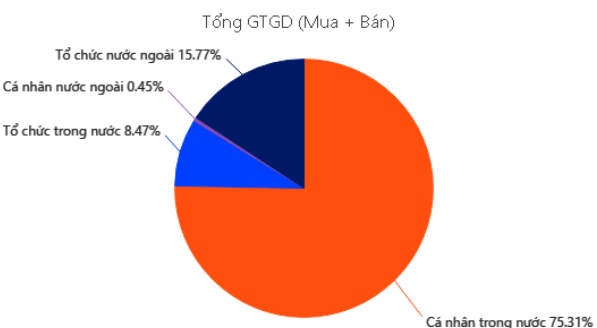
Gần 2 năm trước, một doanh nghiệp dệt may khác là Dệt may Thành Công (TCM) cũng đối mặt với sự cố khách hàng bên Mỹ đã chính thức phá sản. Cụ thể, Công ty Sears Holding (Nasdaq: SHLD) chính thức nộp đơn phá sản tại tòa án phá sản Mỹ, trong danh sách các công ty con của Sears Holding nộp đơn phá sản có 2 đơn vị đang giao dịch với TCM, là Công ty Sears, Roebuck và Công ty Kmart.

Mới đây, phía TCM cho biết đến nay vẫn chưa thể thu được 1 đồng nào từ đối tác. TCM đã tiến hành phản hồi lên Tòa án sơ tại, tuy nhiên thủ tục theo vị này rất phức tạp và xử lý trong thời gian dài. Công ty cũng đã thuê luật sư bên Mỹ xử lý vụ này, tuy nhiên đến nay chưa có thông tin gì thêm, và cũng không biết chính xác được tiến trình tiếp theo.

TĂNG, GIẢM NGÀNH TRONG NGÀY



GIAO DỊCH THEO LOẠI NHÀ ĐẦU TƯ



THÔNG KÊ TRONG NGÀY

Ngày	Mã phái sinh	+/-	Mở cửa	Cao nhất	Thấp nhất	Đóng cửa	Khớp lệnh	
							Khối lượng (Hợp đồng)	Giá trị (tỷ VND)
07/17/2020	VN30F2008	0.24%	811.00	813.40	805.40	807.90	162,893	13,187.97
07/17/2020	VN30F2009	0.17%	807.90	808.00	801.30	802.60	533	42.91
07/17/2020	VN30F2012	-0.11%	803.90	805.00	797.70	799.10	135	10.82
07/17/2020	VN30F2103	0.00%	805.90	805.90	790.00	798.00	151	12.08

TOP 5 TĂNG GIÁ HSX					TOP 5 GIẢM GIÁ HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
SMA	10,7	7%	650		TCO	9,86	-6,98%	30	
DAT	27,55	6,99%	60		NVT	5	-6,89%	9.280	
APG	10,75	6,97%	1.178.960		L10	13,6	-6,85%	190	
DAH	9,86	6,94%	11.365.450		PTL	4,1	-6,82%	36.360	
UDC	5,43	6,89%	435.620		CIG	1,96	-6,67%	8.500	

TOP 5 TĂNG GIÁ HNX					TOP 5 GIẢM GIÁ HNX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
TJC	7,7	10%	100		NHP	0,5	-16,67%	84.900	
MSC	17,6	10%	100		ACM	0,8	-11,11%	1.227.400	
EVS	7,7	10%	5.500		BBS	12,6	-10%	1.100	
SFN	24,3	9,95%	100		MED	40,3	-9,64%	100	
CTC	4,5	9,76%	4.600		PTD	13,2	-9,59%	100	

TOP MUA RÒNG HSX					TOP BÁN RÒNG HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
VNM	116,8	-0,60%		30.077.790	VHM	80,5	-1,23%		-31.362.410
MBB	17,5	0,00%		13.181.180	VCB	82,8	-0,84%		-22.922.360
VIC	91,5	-1,61%		8.906.960	MSN	56,2	-1,40%		-18.294.300
TCM	21,7	2,36%		8.373.290	DXG	11,15	0,00%		-7.814.630
CTG	24,1	0,00%		8.289.380	DBC	50	2,67%		-7.234.550

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NĂM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Tòa nhà Central Park, lầu 2, 117 – 119 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 10, Tòa nhà Sentinel Place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222 – Ext: 117** Fax: **(84-4) 39338222**

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.